

Ngày 30/06/2025	1,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-12.5%	7.7%

	Q2/25	
ROE	-110%	+/- YoY ▼ 79.0%

	Q2/25		
DT thuần	5.56	QoQ ▼ 0.92 ▼ 14.2%	YoY ▼ 5.84 ▼ 51.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	12.0	YoY ▼ 11.9 ▼ 49.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	-3.98	QoQ ▲ 0.90 ▲ 18.4%	YoY ▲ 2.05 ▲ 33.9%
	tỷ VNĐ		

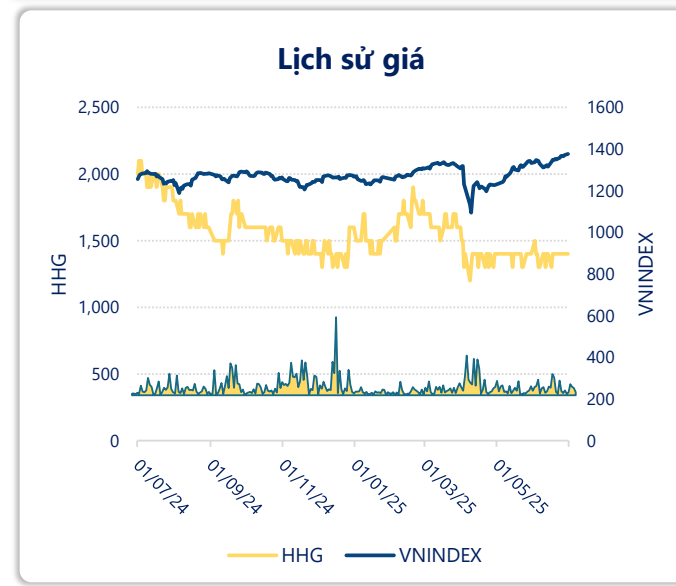
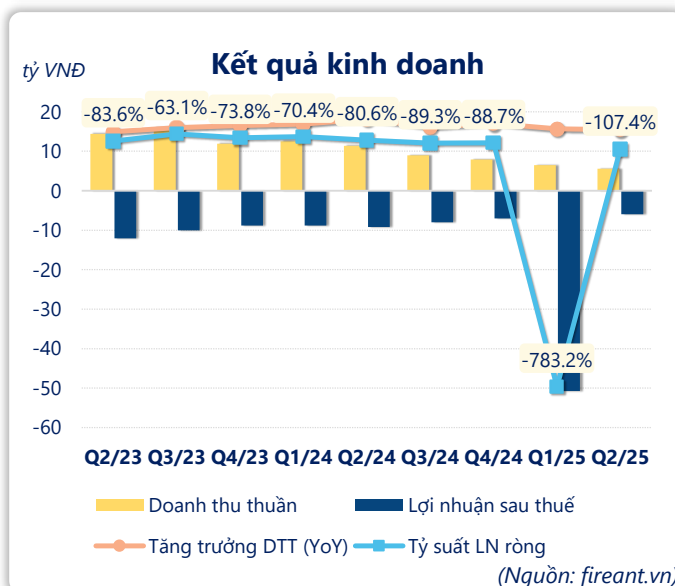
	6T 2025	
LN gộp	-8.86	YoY ▲ 2.34 ▲ 21.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-5.86	QoQ ▲ 1.64 ▲ 21.9%	YoY ▲ 3.39 ▲ 36.7%
	tỷ VNĐ		

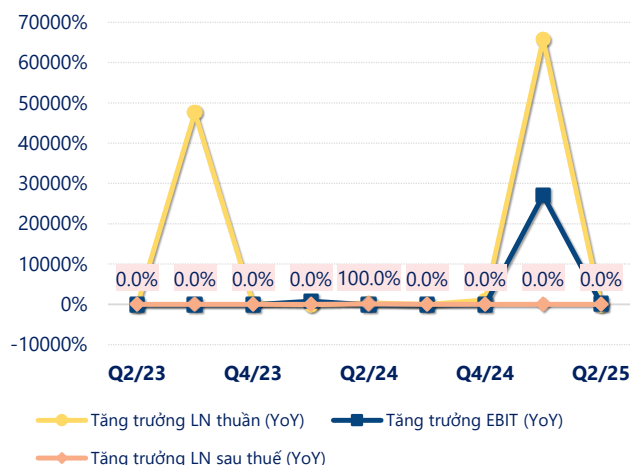
	6T 2025	
LN thuần	-13.4	YoY ▲ 4.50 ▲ 25.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-5.97	QoQ ▲ 44.7 ▲ 88.2%	YoY ▲ 3.22 ▲ 35.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-56.7	YoY ▼ 38.7 ▼ 215%
	tỷ VNĐ	

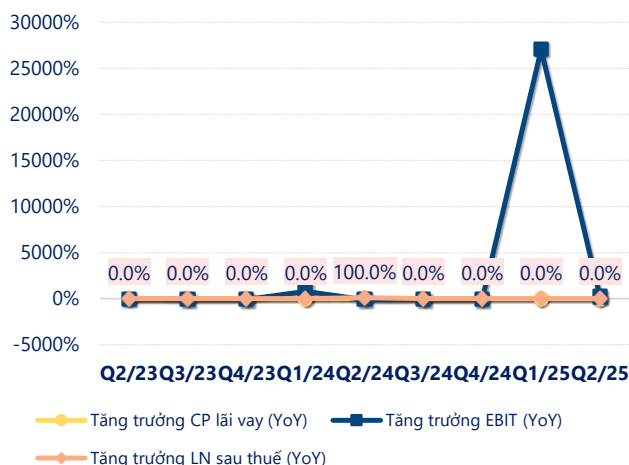


Tăng trưởng lợi nhuận



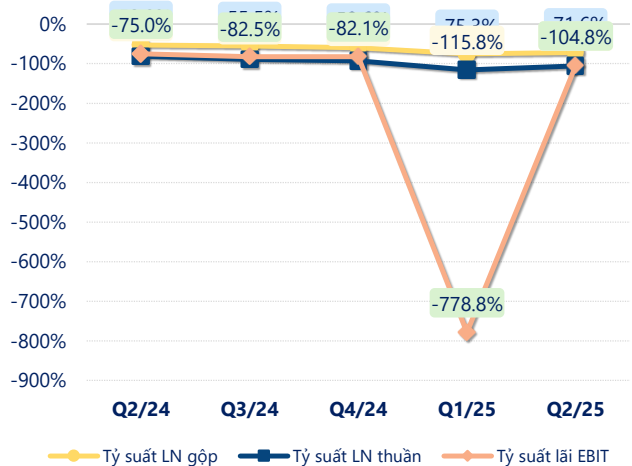
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



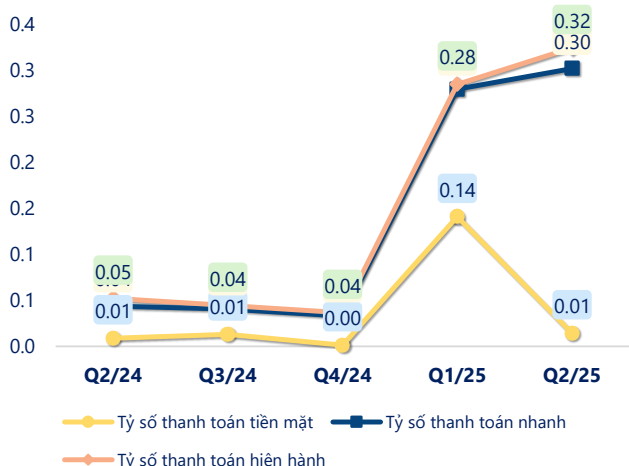
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



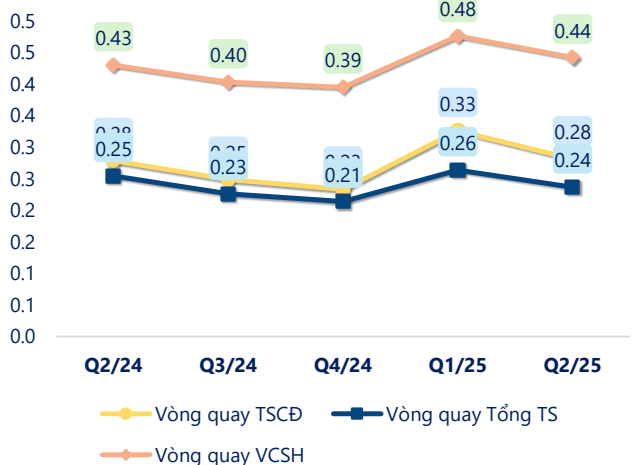
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



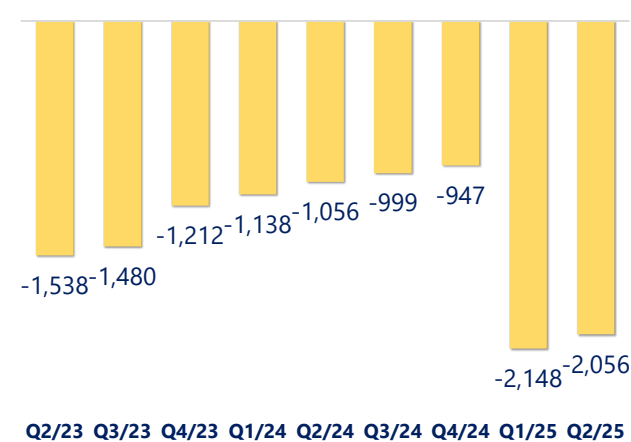
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.56	11.4	-51.2%	12.0	23.9	-49.7%
Giá vốn hàng bán	9.54	17.4	-45.1%	20.9	35.1	-40.6%
Lợi nhuận gộp	-3.98	-6.03	33.9%	-8.86	-11.2	21.0%
Doanh thu HĐTC	0.28	0.02	1283%	0.52	0.04	1178%
Chi phí TC	0.10	0.38	-74.9%	0.42	1.05	-60.5%
Chi phí lãi vay	0.13	0.38	-65.6%	0.41	1.05	-61.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.06	2.86	-28.1%	4.61	5.69	-19.0%
LN thuần từ HĐKD	-5.86	-9.25	36.7%	-13.4	-17.9	25.4%
Lợi nhuận khác	-0.10	0.32	-131%	-43.3	0.16	-27045%
LN trước thuế	-5.96	-8.93	33.3%	-56.7	-17.8	-219%
Lợi nhuận sau thuế	-5.97	-9.19	35.0%	-56.7	-18.0	-215%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.97	-9.19	35.0%	-56.7	-18.0	-215%

(Nguồn: fireant.vn)

